TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số:146/2021/QĐST- HNGĐ	*Yên thành, ngày 22 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu N, sinh ngày 31/10/1980.

Địa chỉ: xóm P, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Bộ đội.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh ngày 06/10/1980.

Địa chỉ: xóm P, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Giáo viên .

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị T, sinh năm 1950.

Địa chỉ: xóm 3, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu N và chị Nguyễn Thu H.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Quốc K(Giới tính: Nam), sinh ngày 02/9/2011 cho anh Nguyễn Hữu N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Giao con chung cháu Nguyễn Hữu Thanh L(Giới tính: nam), sinh ngày

09/6/2013 cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Anh Nguyễn Hữu N, chị Nguyễn Thu H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung cho nhau. Các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom căm sóc con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Hữu N, chị Nguyễn Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các bên tự phân chia tài sản, đề nghị Tòa án ghi vào quyết định cụ thể như sau:

Giao cho anh Nguyễn Hữu N được quyền sở hữu 01(một) ngôi nhà cấp 4 được xây dựng trên đất của là bà Phan Thị T(mẹ đẻ anh N) tại xóm P, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Hữu N có nghĩa vụ trích chia tài sản cho chị Nguyễn Thu H số tiền 260.000.000đ(Hai trăm sáu mươi triệu đồng). Chị H đã nhận đầy đủ số tiền 260.000.000đ(Hai trăm sáu mươi triệu đồng) trích chia tài sản do anh Nguyễn Hữu N giao lại.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hữu N nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm., nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số:0010915 ngày 09/11/2021. Anh Nguyễn Hữu N đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh Nguyễn Hữu N 150.000 đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã H(nơi ĐKKH)

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc